

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Short-circuit signalling contact block, TeSys Deca Frame 2 & 3, 1C/O, side, for GV2/GV3 (except GV3ME)

GVAM11

Main

Range	TeSys TeSys Deca
Device short name	GVAM
Product or component type	Auxiliary contact block
Product compatibility	GV2L GV2ME GV2RT GV3L GV2P GV3P GV2LE
Mounting location	Left side
Auxiliary contacts operation	Short-circuit signal 1 C/O
Pole contact composition	1 C/O

Complementary

[Ui] rated insulation voltage	690 V conforming to IEC 60947-1 300 V conforming to UL 508 300 V conforming to CSA C22.2 No 14
[Ue] rated operational voltage	24...240 V AC 24...60 V DC
[Ith] conventional free air thermal current	2.5 A for fault signalling
Mechanical durability	100000 cycles
Minimum switching current	5 mA
Minimum switching voltage	17 V
Protection type	GB2CB... circuit breaker GG fuse 10 A
Rated operational power in VA	36 VA at 24 V AC-14 - electrical durability: 1000 cycles at 1.5 A 48 VA at 48 V AC-14 - electrical durability: 1000 cycles at 1 A 72 VA at 110...127 V AC-14 - electrical durability: 1000 cycles at 0.5 A 72 VA at 230...240 V AC-14 - electrical durability: 1000 cycles at 0.3 A
Rated operational power in W	120 W at 240 V DC-13 - electrical durability: 100000 cycles 140 W at 110 V DC-13 - electrical durability: 100000 cycles 140 W at 24 V DC-13 - electrical durability: 100000 cycles 180 W at 60 V DC-13 - electrical durability: 100000 cycles 240 W at 48 V DC-13 - electrical durability: 100000 cycles 15 W at 48 V DC-13 - electrical durability: 1000 cycles 24 W at 24 V DC-13 - electrical durability: 1000 cycles 9 W at 60 V DC-13 - electrical durability: 1000 cycles
Tightening torque	1.4 N.m - on screw clamp terminals
Height	89 mm

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Width	9.3 mm
Depth	66 mm
Net weight	0.055 kg
Colour	Dark grey

Environment

Environmental characteristic	Normal environment
Product certifications	UKCA

Packing Units

Unit Type of Package 1	PCE
Number of Units in Package 1	1
Package 1 Height	1.5 cm
Package 1 Width	7.0 cm
Package 1 Length	9.0 cm
Package 1 Weight	39 g
Unit Type of Package 2	BB1
Number of Units in Package 2	10
Package 2 Height	10.0 cm
Package 2 Width	10.5 cm
Package 2 Length	15.3 cm
Package 2 Weight	440 g
Unit Type of Package 3	S02
Number of Units in Package 3	60
Package 3 Height	15 cm
Package 3 Width	30 cm
Package 3 Length	40 cm
Package 3 Weight	2.944 kg

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Environmental Data

Schneider Electric nhắm đến việc đạt được vị trí Net Zero vào năm 2050 thông qua các quan hệ đối tác chuỗi cung ứng, giảm vật liệu tác động và sự tuần hoàn thông qua chiến dịch "Use Better, Use Longer, Use Again" đang diễn ra của chúng tôi để kéo dài tuổi thọ sản phẩm và khả năng tái chế.

Dữ liệu môi trường đã giải thích >

Cách chúng tôi đánh giá tính bền vững của sản phẩm >

Ảnh hưởng môi trường

Carbon footprint (kg.eq.CO2 per CR, Total Life cycle)	1
---	---

Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
--------------------------	---

Use Better

Vật liệu và Bao bì

Packaging made with recycled cardboard	Yes
--	-----

Packaging without single use plastic	No
--------------------------------------	----

EU RoHS Directive	Compliant
-----------------------------------	-----------

REACH Regulation	REACH Declaration
------------------	-----------------------------------

China RoHS Regulation	China RoHS declaration
-----------------------	--

Use Again

Đóng gói lại và tái sản xuất

Circularity Profile	End of Life Information
---------------------	---

WEEE



The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Take-back

No

Short-Circuit Signalling Contacts

GVAM11

